

**Biểu số 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH
NĂM 2026**

**CÔNG TY TNHH MTV
LÂM NGHIỆP NGỌC HIỀN
MST: 2000503134**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~02~~/CBTT- Cty

Tân An, ngày 30 tháng 3 năm 2026

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiền là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, thực hiện theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số doanh nghiệp 2000503134, đăng ký lần đầu: ngày 08 tháng 07 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 7, ngày 05 tháng 8 năm 2025, do Phòng Đăng ký Kinh doanh, Sở Tài chính tỉnh Cà Mau cấp. Công ty được chuyển đổi từ Công ty Lâm nghiệp Ngọc Hiền, theo Quyết định số 308/QĐ-UBND do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ký ngày 23 tháng 02 năm 2010. Với ngành nghề kinh doanh: Trồng, quản lý bảo vệ và phát triển rừng; Trồng rừng và chăm sóc rừng; Khai thác, chế biến lâm sản; Sản xuất và kinh doanh giống cây lâm nghiệp; Khai thác thủy sản nội địa, nuôi trồng thủy sản kết hợp trên lâm phần; Kinh doanh dịch vụ phục vụ sản xuất nông, lâm, thủy sản và các dịch vụ khác. Đối với đặc thù của Công ty chủ yếu khai thác lâm sản là chính.

Thực hiện Quyết định số 625/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 đối với các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.

I. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2026

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

1.1. Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính

Thực hiện Quyết định số 02251/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc phê duyệt Phương án Quản lý rừng bền vững giai đoạn 2026 - 2030 của Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hiền. Công ty xây dựng Phương án khai thác chính rừng trồng do Nhà nước là đại diện chủ sở hữu năm 2026 như sau:

Tổng diện tích khai thác chính rừng trồng năm 2026: 375,0 ha, so với kế hoạch 2025: 364,42 ha, đạt 102,90%, so với thực hiện năm 2025: 364,27 ha, đạt 102,94%; Sản lượng lâm sản năm 2026: 42.187,9 m³, so với kế hoạch 2025: 42.595,3 m³, đạt 99,04%, so với thực hiện năm 2025: 46.572,8 m³, đạt 90,58%. Nguyên nhân sản lượng khai thác chính rừng trồng năm 2026 được xác định trên cơ sở kế hoạch dự kiến, căn cứ tuổi rừng bình quân năm 2026 là 15 tuổi, thấp hơn so với năm 2025 là 17 tuổi; trữ lượng rừng bình quân năm 2026 ước đạt 125 m³/ha, so với trữ lượng bình quân năm 2025 là 141,99 m³/ha, đạt 88,03%. Trữ lượng khai thác được ước tính trên cơ sở hồ sơ quản lý rừng và hiện trạng rừng tại thời điểm

lập kế hoạch. Do tuổi rừng bình quân đến kỳ khai thác thấp, trữ lượng bình quân trên một đơn vị diện tích chưa cao, nên mặc dù diện tích khai thác dự kiến tăng so với năm 2025, sản lượng khai thác dự kiến giảm tương ứng.

1.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm

Công ty dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 với các chỉ tiêu như sau:

- Tổng doanh thu (chưa có thuế): 52.900 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2025: 46.615 triệu đồng, đạt 113,48%, tăng trưởng 13,84%; so với thực hiện năm 2025: 150.160 triệu đồng, đạt 35,22%, giảm 64,78%.

- Tổng thu nhập trước thuế: 3.560 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2025: 1.460 triệu đồng, đạt 243,83%, tăng trưởng 143,83%; so với thực hiện năm 2025: 32.518 triệu đồng, đạt 10,94%, giảm 89,06%.

- Lợi nhuận sau thuế: 2.965 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2025: 1.329 triệu đồng, đạt 223,10%, tăng trưởng 123,10%; so với thực hiện năm 2025: 24.479 triệu đồng, đạt 12,11%, giảm 87,89%.

- Tỷ suất lợi nhuận/vốn chủ sở hữu: 9,49%, so với kế hoạch năm 2025: 4,4%, đạt 215,68%, tăng trưởng 115,68%; so với thực hiện năm 2025: 74,04%, đạt 12,8%, giảm 87,2%.

- Tổng tài sản: 34.945 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2025: 32.751 triệu đồng, đạt 106,69%. Tuy nhiên, so với thực hiện năm 2025: 60.715 triệu đồng, tổng tài sản đạt 57,55%, giảm 42,45%. Nguyên nhân giảm trong năm 2026 chủ yếu do Công ty thực hiện nghĩa vụ nộp các khoản thuế vào ngân sách Nhà nước, nộp phần lợi nhuận sau thuế còn phải nộp và quỹ đầu tư phát triển của năm 2025 theo quy định, làm giảm các khoản tiền và tương đương tiền tại thời điểm báo cáo. Việc giảm tổng tài sản phản ánh quá trình thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, không ảnh hưởng đến khả năng bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước tại Công ty.

- Vốn chủ sở hữu: 30.936 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2025: 30.000 triệu đồng, đạt 103,12%. Tuy nhiên, so với thực hiện năm 2025: 42.242 triệu đồng, vốn chủ sở hữu đạt 73,23%, giảm 26,77%. Nguyên nhân giảm trong năm 2026 chủ yếu do Công ty thực hiện trích nộp quỹ đầu tư phát triển theo quy định của Nhà nước, làm giảm quy mô vốn chủ sở hữu tại thời điểm báo cáo.

- Quỹ đầu tư phát triển: 936 triệu đồng, so với kế hoạch năm 2025: 0 triệu đồng, so với thực hiện năm 2025: 12.242 triệu đồng, đạt 7,64%. Nguyên nhân giảm trong năm 2026 là do Công ty đã thực hiện trích nộp quỹ đầu tư phát triển theo quy định của Nhà nước đối với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025, do đó tại thời điểm báo cáo chỉ còn số dư quỹ đầu tư phát triển được trích lập từ kết quả năm 2026.

1.3. Thuế và các khoản sinh phải nộp ngân sách nhà nước

- Thuế và các khoản phải nộp NSNN: 715 triệu đồng; so với kế hoạch năm 2025: 254 triệu đồng, đạt 281,49%, tăng trưởng 181,49%; so với thực hiện năm 2025: 19.491,3 triệu đồng, đạt 3,66%, giảm 96,34%.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2026

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Khối lượng, sản lượng sản phẩm dịch vụ công ích thực hiện trong năm		
a)	Sản phẩm 1 (lâm sản)	m ³	42.187,9
b)	Sản phẩm 2		
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)		
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	52,900
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,56
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,96
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,71
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	0
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	0
9	Các chỉ tiêu khác	Tỷ đồng	0

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...)

Thực hiện Nghị định số 04/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ về việc sắp xếp, đổi mới và phát triển nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty nông, lâm nghiệp. Công ty đã xây dựng Đề án sắp xếp, đổi mới Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên lâm nghiệp Ngọc Hiến thành Công ty TNHH hai thành viên trở lên trình các Sở, ngành tổng hợp báo cáo. Về sắp xếp các công ty lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 457/UBND-KT ngày 25 tháng 01 năm 2022. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Công văn số 7572/BNN-QLDN ngày 12/11/2021 về quán triệt thực hiện Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị và tổ chức thực hiện Quyết định số 984/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Thực hiện Công văn số 1118/UBND-KTTH ngày 23 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc hoàn

thiện Đề án, Phương án tổng thể sắp xếp, đổi mới các công ty lâm nghiệp. Hiện nay Công ty đã báo cáo hoàn thiện Đề án sắp xếp, đổi mới và phát triển, nâng cao hiệu quả hoạt động của công ty đã gửi cho các ngành chức năng xem xét, khi có chủ trương phê duyệt Đề án chuyển đổi, Công ty thực hiện đúng theo quy định.

Người lập biểu

Trương Thị Hồng Đào

Kế toán trưởng

Đinh Văn Điền



Giám đốc

Tiêu Minh Luân